

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 46/2024/TLST-VHNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

- Bà **Nguyễn Thị P**, sinh năm 1976

Địa chỉ: Số 52D/3A, khu vực 6, phường R, quận R, thành phố Cần Thơ.

- Ông **Phạm Hồng L**, sinh năm 1962

Địa chỉ: Số 52D/3A, khu vực 6, phường R, quận R, thành phố Cần Thơ.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Bà Nguyễn Thị P và ông Phạm Hồng L tự nguyện tiến tới hôn nhân và chung sống với nhau từ năm 2000; đến ngày 02/3/2022 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc và có với nhau 01 người con chung tên Phạm Hồng T. Nhưng về sau, vợ chồng thường bất đồng quan điểm, không còn hòa hợp, không hạnh phúc dẫn đến phát sinh mâu thuẫn, gia đình đã cố gắng hàn gắn nhưng không thành, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Nguyễn Thị P với ông Phạm Hồng L tự nguyện thỏa thuận ly hôn và có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 01 con chung tên Phạm Hồng T, sinh ngày: 07/6/2008; cháu T có nguyện vọng được sống cùng với bà Nguyễn Thị P là phù hợp với yêu cầu của bà Nguyễn Thị P và ông Phạm Hồng L. Giao con chung tên Phạm Hồng T, sinh ngày: 07/6/2008 cho bà Nguyễn Thị P chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, ông Phạm Hồng L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Phạm Hồng T 1.000.000 đồng/tháng đến khi cháu Phạm Hồng T đủ 18 tuổi. Dành quyền thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung đối với ông Phạm Hồng L không ai được quyền ngăn cản, vì lợi

ích của con chung theo yêu cầu của một hoặc hai bên Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết;

[4] Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

[5] Về lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị P và ông Phạm Hồng L mỗi người phải nộp 150.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị P và ông Phạm Hồng L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Phạm Hồng T, sinh ngày: 07/6/2008 cho bà Nguyễn Thị P chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, ông Phạm Hồng L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Phạm Hồng T 1.000.000 đồng/tháng (một triệu đồng/tháng) đến khi cháu Phạm Hồng T đủ 18 tuổi. Dành quyền thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung đối với ông Phạm Hồng L không ai được quyền ngăn cản, vì lợi ích của con chung theo yêu cầu của một hoặc hai bên Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị P và ông Phạm Hồng L mỗi người phải nộp 150.000 đồng. Chuyển 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002882 ngày 02/8/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận R, thành phố Cần Thơ thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND Q.Bình Thủy;
- Chi cục THADS Q. Bình Thủy;
- UBND phường An Khánh;
- TAND thành phố Cần Thơ;
- Lưu (Hs, Lt, Tds).

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Hoàng Quý**